TAND HUYỆN S **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST - HNGĐ	*S, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1984

Bị đơn: Anh Lê Đức H - Sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: Đội 5, xóm B, xã H, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/01/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Đức H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Đức H thống nhất vợ chồng có 03 con chung là cháu Lê Đức V sinh ngày 23/7/2005, cháu Lê Thị H sinh ngày 23/12/2008 và cháu Lê Đức H1 sinh ngày 21/9/2010.

Ly hôn hai bên thỏa thuận về việc nuôi và cấp dưỡng tiền nuôi con chung như sau:

Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức V, cháu Lê Thị H và cháu Lê Đức H1, anh Lê Đức H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ/1tháng/1cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 03/2018 cho đến khi 03 cháu thành niên.

Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị N và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận, chị N chịu 150.000đ án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ, chị được nhận lại số tiền 150.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2011/0001555 ngày 11/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

Anh Lê Đức H phải chịu 150.000đ án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- UBND xã H, huyện S.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh